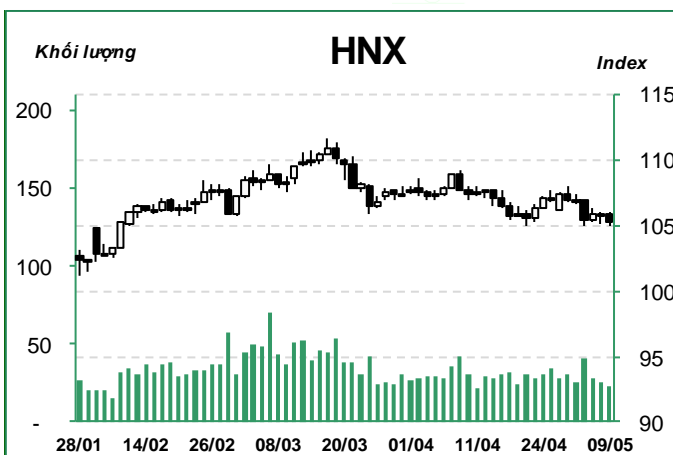
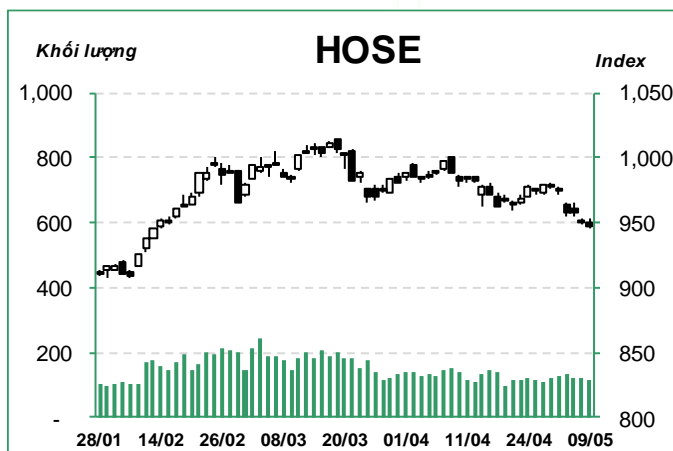


Tổng quan thị trường

09/05/2019	HOSE		VN30		HNX	
	Giá trị	Thay đổi %	Giá trị	Thay đổi %	Giá trị	Thay đổi %
Giá trị đóng cửa	947.01	-0.44%	871.50	-0.15%	105.26	-0.61%
Cuối tuần trước	974.14	-2.79%	895.42	-2.67%	106.87	-1.51%
Trung bình 20 ngày	969.97	-2.37%	886.53	-1.70%	106.53	-1.20%
Tổng KLGD (triệu cp)	181.22	26.46%	90.24	89.08%	23.32	-32.46%
KLGD khớp lệnh	114.86	-3.25%	39.32	2.00%	23.16	-10.18%
Trung bình 20 ngày	121.56	-5.51%	36.65	7.29%	28.86	-19.74%
Tổng GTGD (tỷ đồng)	6,205.83	89.71%	4,845.47	179.71%	251.71	-36.39%
GTGD khớp lệnh	2,388.92	-2.95%	1,246.24	-8.38%	248.13	-15.62%
Trung bình 20 ngày	2,502.81	147.95%	1,330.30	264.24%	320.36	-21.43%
		Tỷ trọng		Tỷ trọng		Tỷ trọng
Số mã tăng	114	33%	11	37%	71	19%
Số mã giảm	179	52%	15	50%	72	19%
Số mã đứng giá	52	15%	4	13%	234	62%



Thị trường vẫn chưa thể sớm thoát khỏi xu hướng điều chỉnh ngắn hạn, bất chấp những đợt phục hồi nhỏ ngay từ đầu phiên, áp lực bán vẫn thường trực gây sức ép cho chỉ số trên cả hai sàn. Sau trạng thái giằng co ngắn đầu và giữa phiên sáng, từ giữa trưa và đầu giờ chiều VNINDEX tiếp diễn chuỗi giảm 6 phiên với thanh khoản khớp lệnh ở mức thấp dưới bình quân 10, 20 phiên cho thấy chỉ số vẫn trong trạng thái điều chỉnh ngắn hạn và chưa tìm được triển vọng phục hồi. Đặc biệt hoạt động thỏa thuận của khối ngoại diễn ra với khối lượng lớn cũng là một điểm đáng chú ý khi trong phiên, về diễn biến của khối ngoại, trên sàn HOSE khối ngoại đẩy mạnh bán ròng phiên thứ 3 liên tiếp trong khi thu hẹp đà bán trên HNX. Kết phiên cả hai sàn đều đóng cửa điều chỉnh giảm với mức giảm của HNX có phần đáng kể hơn.

Chốt phiên, VN-Index đóng cửa tại mức 947.01 điểm (-0.44%), với KLGD khớp lệnh đạt 114.9 triệu cổ phiếu (-3.2%), tương đương 2,389 tỷ đồng giá trị (-3.0%).

Dù đã có những thời điểm chỉ số có thể vươn lên sắc xanh với đầu phiên sáng, tuy nhiên áp lực hồi là bán tiếp tục tạo sức ép đưa chỉ số tiếp tục điều chỉnh trong phiên, dẫn dắt đà lao dốc trên sàn HOSE là nhóm Dầu khí với đại diện PV GAS (-2.2%), Khoan Dầu khí PVDrilling-PVD (-0.3%), Lắp máy Dầu khí-PXS (-2.4%) đều đồng thuận giảm, bên cạnh là diễn biến tiêu cực của BIDV-BID (-3.9%), VietinBank-CTG (-1.7%) và Sacombank-STB (-2.1%) thuộc nhóm Ngân hàng. Có diễn biến tương tự, Nhóm Bất động sản với Vinhomes-VHM (-1.3%), Xây dựng Hà Đô-HDG (-2.1%), Nhà Khang Điền-KDH (-1.0%) cùng điều chỉnh gia tăng sức ép lên thị trường trong phiên. Ở chiều ngược lại, Điểm sáng của thị trường trong phiên đến từ động lực tăng của nhóm Thực phẩm và đồ uống với SABECO-SAB (+1.6%), VINAMILK-VNM (+0.2%) và Chế biến Hàng XK Long An-LAF (+6.8%) bên cạnh nhóm Dược phẩm có Dược Hậu Giang-DHG

Giao dịch thỏa thuận

Mã CK	Khối lượng ('000 cp)	GTGD (tỷ đồng)
HOSE		
VHM	35,933.4	3,036.70
TCB	10,000.0	245.50
SAB	346.0	85.04
LDG	9,440.0	79.39
MSN	485.1	42.09
PNJ	300.0	32.40
ROS	950.0	29.45
NVL	469.0	27.07
VIC	225.0	25.29
VCB	350.0	22.87
HNX		
VNT	51.8	1.67
VGC	50.0	1.00
AMV	25.0	0.80
ART	20.0	0.06
VC6	6.0	0.06

(+2.0%), Dược phẩm VIDIPHA-VDP (+2.0%) với phiên tăng nâng đỡ chỉ số không phải điều chỉnh sâu.

Khối ngoại gia tăng bán ròng trên sàn HOSE, đạt giá trị 122.3 tỷ đồng (+25.4%), bán chủ yếu các mã DXG (-39.5 tỷ), VHM (-38.9 tỷ), BID (-21.0 tỷ) trong khi mua mạnh BVH (+10.5 tỷ), VHG (+8.3 tỷ), VCB (+7.2 tỷ).

Chốt phiên, HNX-Index đóng cửa tại mức 105.26 điểm (-0.61%), với KLGD khớp lệnh đạt 23.2 triệu cổ phiếu (-10.2%), tương đương 248.1 tỷ đồng giá trị (-15.6%).

Diễn biến có phần tương tự trên sàn Hà Nội, đà điều chỉnh chủ yếu đến từ mã Ngân hàng Á Châu-ACB (-1.4%) của Nhóm Ngân hàng dẫn dắt đà giảm bên cạnh Tái bảo hiểm Quốc gia-VNR (-6.8%) Nhóm Bảo hiểm và DVKT Dầu khí PTSC-PVS (-1.7%), Bọc ống Dầu khí Việt Nam-PVB (-1.6%), Dung dịch Khoan Dầu khí-PVC (-1.4%) của nhóm Dầu khí cũng có diễn biến không mấy lạc quan. Kim hãm đà rơi của thị trường có các cổ phiếu nhóm Xây dựng như Tư vấn XD Điện 2-TV2 (+4.0%), CONSTREXIM-CTX (+5.7%), Xây dựng Số 2-VC2 (+8.5%) đều tăng tích cực bên cạnh nhóm Nhựa với Nhựa Tiền Phong-NTP (+1.5%), Nhựa Đồng Nai-DNP (+0.7%), Bao bì Nhựa SG-SPP (+2.8%) cũng có diễn biến có phần tốt hơn mặt bằng chung trong phiên.

Khối ngoại giảm nhẹ bán ròng trên sàn Hà Nội, đạt giá trị 10.1 tỷ đồng (-10.9%), lực bán rơi vào PVS (-7.5 tỷ), VGC (-2.1 tỷ), ART (-1.2 tỷ) trong khi đã mua được tập trung ở TNG (+0.7 tỷ), PVI (+0.4 tỷ), VCS (+0.1 tỷ).

Theo quan điểm kỹ thuật, VN Index tiếp tục nối dài chuỗi giảm đã 6 phiên liên tiếp. Khối lượng giao dịch suy giảm xuống dưới mức bình quân 10 và 20 cho thấy tâm lý thận trọng vẫn đang tiếp tục được duy trì. Không những vậy, chỉ số đang đóng cửa dưới MA20, kèm theo chòm MA5, 10, 20 đang phân kỳ âm tiêu cực, cho thấy chỉ số đang trong xu hướng điều chỉnh ngắn hạn. Thêm vào đó, các chỉ báo kỹ thuật khác như MACD và RSI đang đi xuống tiêu cực, cho thấy áp lực điều chỉnh của chỉ số vẫn còn, trước mắt chỉ số có thể suy giảm về thử thách vùng hỗ trợ 944 điểm (Fib 23.6) trong những phiên tới. Đối với sàn Hà Nội, HNX Index có diễn biến tương tự, khi chỉ số có phiên điều chỉnh trở lại sau hai phiên liên tiếp có được nhịp tăng nhẹ trên mốc tham chiếu. Hiện tại, với việc đang duy trì dưới MA20, kèm khối lượng giao dịch vẫn đang ở ở mức thấp, chỉ số có thể vẫn đang nằm trong xu hướng điều chỉnh ngắn hạn, ngưỡng hỗ trợ gần có thể là vùng 104.8 điểm (Fib 23.6). Nhìn chung, phiên giảm điểm ngày 09/05 cho thấy thị trường vẫn đang nằm trong xu hướng chưa mấy khả quan, các chỉ số có thể sẽ chịu áp lực suy giảm về các vùng hỗ trợ thấp hơn. Do đó, nhà đầu tư nên cân nhắc giữ tỷ trọng ở mức thấp nhằm hạn chế rủi ro bất ngờ từ thị trường.

Thông kê top 5 cổ phiếu giao dịch khớp lệnh

HOSE

Top 5 tăng giá

Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	KLGD ('000 CP)	Thay đổi (%)
PNC	14.8	0.0	6.9%
LAF	6.6	3.0	6.8%
MCP	25.8	1.0	6.8%
RIC	4.7	0.4	6.8%
VPK	3.7	100.4	6.7%

Top 5 giảm giá

Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	KLGD ('000 CP)	Thay đổi (%)
LDG	9.2	1,030.9	-18.6%
SVT	6.2	0.0	-6.9%
ABT	38.1	0.1	-6.7%
FDC	14.0	5.2	-6.7%
TEG	6.4	0.9	-6.6%

Top 5 giá trị

Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	Giá trị (tỷ đồng)	Thay đổi (%)
ROS	30.3	290.3	-0.3%
MBB	21.0	87.1	-1.4%
PVD	19.8	84.8	-0.3%
VHM	84.5	83.1	-1.3%
STB	11.9	79.5	-2.1%

Top 5 khối lượng

Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	KLGD ('000 CP)	Thay đổi (%)
ROS	30.3	9,706.4	-0.3%
STB	11.9	6,642.7	-2.1%
PVD	19.8	4,265.4	-0.3%
MBB	21.0	4,125.5	-1.4%
DXG	19.0	3,955.9	6.2%

HNX

Top 5 tăng giá

Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	KLGD ('000 CP)	Thay đổi (%)
CTB	37.6	0.4	9.9%
VHL	35.4	0.1	9.9%
PSE	8.9	0.3	9.9%
BBS	7.8	0.2	9.9%
VC6	10.1	0.2	9.8%

Top 5 giảm giá

Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	KLGD ('000 CP)	Thay đổi (%)
PVV	0.5	206.8	-16.7%
ACM	0.6	273.4	-14.3%
DPS	0.6	217.8	-14.3%
BII	0.9	1,605.1	-10.0%
CMS	5.4	0.4	-10.0%

Top 5 giá trị

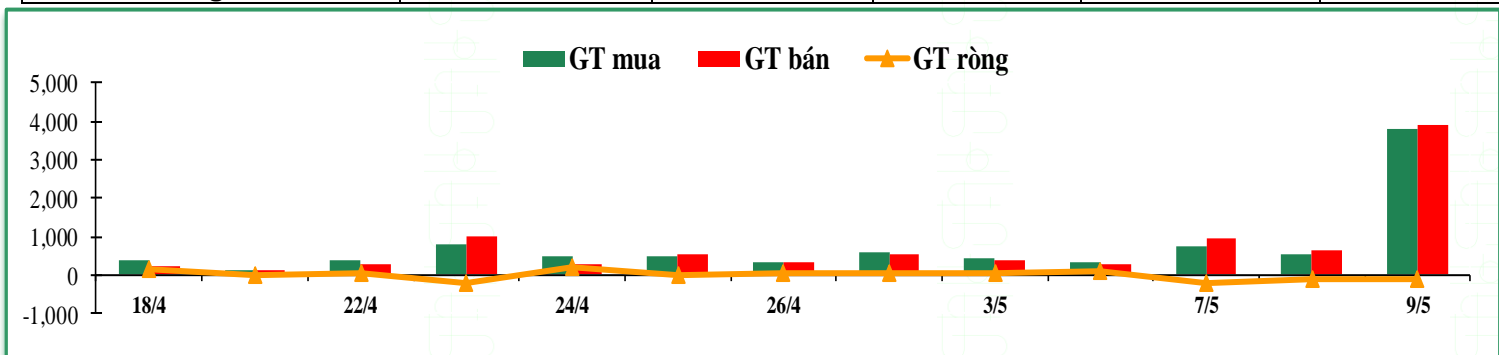
Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	Giá trị (tỷ đồng)	Thay đổi (%)
PVS	22.9	69.5	-1.7%
VGC	20.1	19.8	-0.5%
TNG	21.0	18.7	1.0%
ACB	29.1	17.7	-1.4%
MST	4.2	10.6	5.0%

Top 5 khối lượng

Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	KLGD ('000 CP)	Thay đổi (%)
PVS	22.9	3,010.1	-1.7%
MST	4.2	2,847.1	5.0%
BII	0.9	1,605.1	-10.0%
SHB	7.4	1,431.0	0.0%
ART	2.6	1,400.1	-7.1%

Giao dịch nhà đầu tư nước ngoài

Sàn GD	GT Mua	% Thị trường	GT Bán	% Thị trường	Mua-Bán
HOSE	3,783.2	158.4%	3,905.5	163.5%	-122.3
HNX	6.5	2.6%	16.6	6.7%	-10.1
Tổng số	3,789.7		3,922.1		-132.4



HOSE

Top 5 mua nhiều nhất

Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	Giá trị (tỷ đồng)	Thay đổi (%)
VHM	84.5	4,085.0	-1.3%
TCB	22.8	146.0	-0.7%
VCB	65.5	127.7	0.6%
BVH	72.8	33.6	-2.9%
MSN	87.7	32.3	-0.1%

Top 5 bán nhiều nhất

Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	Giá trị (tỷ đồng)	Thay đổi (%)
VHM	84.5	4,123.8	-1.3%
TCB	22.8	146.0	-0.7%
VCB	65.5	120.5	0.6%
DXG	19.0	43.4	6.2%
MSN	87.7	40.6	-0.1%

Top 5 mua ròng

Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	Giá trị (tỷ đồng)	Thay đổi (%)
BVH	72.8	10.5	-2.9%
VHG	1.2	8.3	-6.5%
VCB	65.5	7.2	0.6%
PLX	60.6	7.1	-0.5%
HSG	8.0	3.5	-1.5%

HNX

Top 5 mua nhiều nhất

Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	Giá trị (tỷ đồng)	Thay đổi (%)
VGC	20.1	4.1	-0.5%
TNG	21.0	1.4	1.0%
PVI	37.4	0.4	0.0%
BVS	12.2	0.2	-0.8%
VCS	60.9	0.1	-1.9%

Top 5 bán nhiều nhất

Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	Giá trị (tỷ đồng)	Thay đổi (%)
PVS	22.9	7.5	-1.7%
VGC	20.1	6.2	-0.5%
ART	2.6	1.2	-7.1%
TNG	21.0	0.7	1.0%
GLT	34.8	0.1	-9.8%

Top 5 mua ròng

Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	Giá trị (tỷ đồng)	Thay đổi (%)
TNG	21.0	0.7	1.0%
PVI	37.4	0.4	0.0%
VCS	60.9	0.1	-1.9%
BVS	12.2	0.1	-0.8%
DP3	68.0	0.1	0.0%

Tin trong nước

VSD cấp 356 mã số giao dịch cho nhà đầu tư nước ngoài trong tháng 4

Số lượng TKGD trong nước hiện đạt 2.222.296 tài khoản (2.212.740 tài khoản NĐT cá nhân và 9.556 tài khoản NĐT tổ chức).

Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam (VSD) cho biết tháng 4/2019 cấp mã số giao dịch chứng khoán cho 356 nhà đầu tư nước ngoài (tháng 3 là 449 NĐT), trong đó, có 44 tổ chức và 312 cá nhân.

Bên cạnh đó, VSD đã chấp thuận thay đổi thông tin cho 36 nhà đầu tư nước ngoài (19 tổ chức và 17 cá nhân), hủy mã số giao dịch chứng khoán cho 06 nhà đầu tư nước ngoài (05 tổ chức và 01 cá nhân).

Số dư mã số giao dịch chứng khoán hiện hành là 30.249 mã (4.241 tổ chức và 26.008 cá nhân).

VSD cũng có thông báo về số lượng tài khoản giao dịch (TKGD) chứng khoán (TKGD) của nhà đầu tư trong nước và nước ngoài tại ngày 30/4. Trong đó, số lượng TKGD trong nước đạt 2.222.296 tài khoản (2.212.740 tài khoản NĐT cá nhân và 9.556 tài khoản NĐT tổ chức).

Số lượng TKGD nước ngoài có 29.488 tài khoản, trong đó, NĐT cá nhân có 25.660 tài khoản còn NĐT tổ chức là 3.412 tài khoản.

Xuất khẩu cá tra, basa sang thị trường Mỹ sẽ khó khăn

Trong thời gian tới, xuất khẩu cá tra, basa sang thị trường Mỹ sẽ gặp khó khăn do Bộ Thương mại Mỹ (DOC) đã công bố kết quả cuối cùng của đợt xem xét hành chính lần thứ 14 (POR14) đối với các lô hàng cá tra Việt Nam nhập khẩu vào Mỹ giai đoạn 1/8/2016 đến 31/7/2017.

Trong thời gian tới xuất khẩu cá tra, basa sang thị trường Mỹ được dự báo gặp khó khăn do Bộ Thương mại Mỹ (DOC) đã công bố kết quả cuối cùng của đợt xem xét hành chính lần thứ 14 (POR14) đối với các lô hàng cá tra Việt Nam nhập khẩu vào Mỹ trong giai đoạn từ ngày 1/8/2016 đến 31/7/2017. Mức thuế cuối cùng này tăng cao hơn nhiều so với kết quả sơ bộ đã được công bố hồi tháng 9/2018.

Bộ Công thương cho biết trên thực tế, trong 10 doanh nghiệp xuất khẩu cá tra lớn nhất sang Mỹ (chiếm thị phần khoảng 80% xuất khẩu sang Mỹ), có 2 doanh nghiệp xuất khẩu lớn và nhiều nhất là Vĩnh Hoàn và Biển Đông đều không thuộc phạm vi rà soát của POR14 và được hưởng mức thuế suất của các đợt rà soát trước đó là 0%, do đó, hiện tại, kết luận của POR14 không có tác động nhiều đến hoạt động xuất khẩu của các doanh nghiệp Việt Nam, tuy nhiên, dưới tác động của xung đột thương mại Mỹ - Trung Quốc, xuất khẩu cá tra sang thị trường Mỹ có thể bị ảnh hưởng.

Tin doanh nghiệp niêm yết

ANV xin ý kiến cổ đông tăng cổ tức 2018 từ 12% lên 15%

ANV đặt kế hoạch lãi 700 tỷ đồng, cổ tức tiền mặt 20% cho năm 2019.

Công ty Cổ phần Nam Việt (HoSE: ANV) vừa công bố tài liệu họp ĐHCĐ thường niên để thảo luận về phương án phân phối lợi nhuận, kế hoạch kinh doanh, thay đổi nhân sự...

Muốn tăng cổ tức lên 15%, kế hoạch lãi 700 tỷ đồng

Năm 2018, Nam Việt ghi nhận kết quả kinh doanh tích cực với kim ngạch xuất khẩu đạt 145 triệu USD, tăng 56% so với năm 2017. Doanh thu thuần 4.117 tỷ đồng, cao hơn 40% so với năm trước. Lợi nhuận sau thuế đạt mức kỷ lục 604 tỷ đồng, tăng 4 lần so với 2017.

Tại cuộc họp ĐHCĐ năm 2018, các cổ đông đã thông qua phương án chia cổ tức bằng tiền mặt với tỷ lệ 12%. Tuy nhiên lần này, Nam Việt muốn xin ý kiến nâng tỷ lệ lên 15%/mệnh giá, tương ứng với số tiền hơn 190 tỷ đồng.

Sang năm 2019, Nam Việt nhận định tình hình cá tra vẫn còn đà phát triển tốt, xuất khẩu sang thị trường Trung Quốc còn nhiều tiềm năng do nhu cầu lớn, sản phẩm đa dạng, thị trường gần. Chỉ tiêu tổng doanh thu là 6.000 tỷ đồng. Lợi nhuận sau thuế kế hoạch 700 tỷ đồng và cổ tức dự kiến 20% bằng tiền mặt.

Vĩnh Hoàn chia tiếp cổ tức tiền mặt 20%

Số tiền công ty dự chi đợt này là gần 185 tỷ đồng.

CTCP Vĩnh Hoàn (HoSE: VHC) thông báo chốt danh sách cổ đông vào ngày 20/5 để thực hiện chi trả cổ tức đợt 2/2018 bằng tiền với tỷ lệ 20% (1 cổ phiếu được nhận 2.000 đồng). Ngày thanh toán dự kiến vào 6/6.

Với 92,4 triệu cổ phiếu đang lưu hành, Vĩnh Hoàn sẽ chi khoảng 185 tỷ đồng chi trả trong đợt này. Nguồn vốn thực hiện lấy từ lợi nhuận còn lại chưa phân phối đến 31/12/2018.

Trước đó vào cuối năm ngoái, Vĩnh Hoàn đã thực hiện tạm ứng cổ tức đợt 1/2018 cũng với tỷ lệ 20% bằng tiền. Như vậy, tổng tỷ lệ chi trả của công ty cho năm 2018 là 40% bằng tiền.

Tổng giá trị xuất khẩu của Vĩnh Hoàn đạt 378 triệu USD trong năm 2018, trong đó sản phẩm cá tra chiếm 87%. Công ty ghi nhận tổng doanh thu hợp nhất đạt 9.407 tỷ đồng, tăng 15% so với năm 2017. Lợi nhuận sau thuế gấp đôi 2017, đạt 1.442 tỷ đồng. Công ty cũng thông qua phương án chia cổ tức 40% cho năm 2018.

Bước sang năm 2019, Vĩnh Hoàn đặt mục tiêu doanh thu thuần hợp nhất đạt 10.047 tỷ đồng, tăng 8,4% nhưng lợi nhuận lại giảm 13% còn 1.255 tỷ đồng. Công ty còn dự kiến chia cổ tức theo tỷ lệ 1:1 bằng cổ phiếu, tức cổ đông sở hữu 1 cổ phiếu được nhận cổ tức 1 cổ phiếu.

Hết quý I, công ty ghi nhận lợi nhuận sau thuế (hơn 307 tỷ đồng trong quý I, gấp 3 lần cùng kỳ năm trước. Kết quả này của Vĩnh Hoàn là do giá bán các sản phẩm cao hơn cùng kỳ, giúp biên lợi nhuận gộp tăng từ 14% lên 24%.

Thế Giới Di Động chốt quyền trả cổ tức 15% bằng tiền

Dự tính Thế giới Di Động sẽ chi khoảng 664,5 tỉ đồng cho đợt trả cổ tức này.

24/5 sẽ là ngày đăng ký cuối cùng để Đầu tư Thế Giới Di Động (HoSE: MWG) thực hiện trả cổ tức bằng tiền mặt năm 2018 theo tỷ lệ 15% (1.500 đồng/cp). Công ty sẽ thực hiện thanh toán cổ tức này vào 11/6. Ngày giao dịch không hưởng quyền vào 23/5.

Với lượng cổ phiếu đang lưu hành gần 443 triệu cổ phiếu, dự tính Thế Giới Di Động sẽ chi khoảng 664,5 tỉ đồng cho đợt trả cổ tức này.

Trong vòng 1 tháng qua, giá cổ phiếu MWG dao động trong khoảng 81.400 đồng/cp đến 86.000 đồng/cp.

Theo BCTC quý I, doanh thu và lợi nhuận sau thuế hợp nhất của công ty đạt lần lượt 25.017 tỷ đồng và 1.041 tỷ đồng, tăng 10% và 29% so với cùng kỳ năm 2018, tương đương 23% và 29% kế hoạch năm 2019. Doanh thu online 3 tháng đầu năm đạt 4.650 tỷ đồng, tăng 67% và đóng góp 19% cơ cấu doanh thu.

Cổ phiếu khuyến nghị trong ngày

STT	Mã CK	Khuyến nghị	Ngày khuyến nghị	Giá hiện tại	Giá thực hiện	LN/Lỗ hiện tại	Giá mục tiêu	LN dự kiến	Giá cắt lỗ	Lỗ dự kiến	Lý Do
1	HVH	Nắm giữ	3/5/2019	27.0	26.1	3.6%	31.0	19.0%	24.2	-7.1%	Diễn biến giá đang mạnh hơn thị trường chung

Danh mục cổ phiếu đã khuyến nghị

STT	Mã CK	Khuyến nghị	Ngày khuyến nghị	Giá hiện tại	Giá thực hiện	LN/Lỗ hiện tại	Giá mục tiêu	LN dự kiến	Giá cắt lỗ	Lỗ dự kiến	Lý Do
1	PLX	Mua	24/4/2019	60.60	61.30	-1.1%	65.6	7%	59.7	-3%	Nâng giá mục tiêu lên 62
2	PPC	Mua	24/4/2019	27.60	27.20	1.5%	30.5	12%	25.2	-7%	
3	VRE	Mua	25/4/2019	35.10	35.40	-0.8%	38.0	7%	34.0	-4%	
4	MSN	Mua	3/5/2019	87.70	88.50	-0.9%	97.0	10%	85.0	-4%	
5	HVH	Nắm giữ	3/5/2019	27.00	26.05	3.6%	31.0	19%	24.2	-7%	
6	ANV	Mua	6/5/2019	28.20	26.95	4.6%	30.0	11%	26.0	-4%	

Bản tin này được cung cấp bởi Phòng phân tích – CTCP chứng khoán Phú Hưng. Tất cả những thông tin đều được thu thập từ các nguồn đáng tin cậy. Tuy nhiên do thị trường chứng khoán còn chịu ảnh hưởng bởi nhiều nhân tố phức tạp và khó dự báo nên quý nhà đầu tư cần tự chịu trách nhiệm về các hoạt động đầu tư của mình.

Cập nhật danh mục cổ phiếu phân tích

Mã CK	Sàn	Thị giá	Giá mục tiêu*	Ngày ra báo cáo	Lợi nhuận 2018/19E (tỷ)	EPS 2018/19E	BV 2018/19E	ROE 2018/19E	ROA 2018/19E	PE 2018/19E	PB 2018/19E	Cổ tức dự kiến**
HPG (New)	HOSE	32,900	33,600	19/04/2019	8,501	4,003	N/A	23%	13%	10.0	2.6	N/A
MSN (New)	HOSE	87,700	96,375	18/04/2019	5,206	4,476	33,331	14%	8%	22.0	2.9	N/A
GAS (New)	HOSE	106,600	90,500	11/04/2019	11,510	6,014	N/A	24%	16%	16.0	2.6	N/A
POW (New)	HOSE	13,500	19,100	13/03/2019	2,133	911	10,685	9%	4%	21.0	1.8	7%
CTD (New)	HOSE	117,000	157,632	25/01/2019	1,608	21,302	117,140	19%	9%	7.4	1.3	50%
BMP (New)	HOSE	44,700	75,200	09/01/2019	499	6,090	33,553	19%	16%	12.4	2.2	40%
CTI (New)	HOSE	23,800	30,370	24/12/2018	139	1,789	23,470	10%	3%	16.9	1.3	10%
QNS	HOSE	34,500	47,753	21/12/2018	1,097	3,751	16,965	23%	15%	12.7	2.8	15%
ANV	HOSE	28,200	42,824	12/12/2018	588	3,890	14,795	38%	18%	12.0	2.9	20%
LHG	HOSE	18,200	27,200	05/12/2018	182	3,643	23,964	16%	9%	7.5	1.1	15%
GIL	HOSE	32,300	47,122	04/12/2018	176	9,237	38,783	27%	11%	5.1	1.2	30%
NTC	UPCOM	105,500	91,800	04/12/2018	440	27,497	34,719	94%	14%	7.1	3.2	60%
ACB	HNX	29,100	37,400	29/11/2018	5,349	4,289	17,477	28%	2%	8.7	2.1	15%
DVP	HOSE	36,300	66,000	28/11/2018	326	6,879	28,359	26%	23%	9.6	2.3	45%
HVN	UPCOM	39,150	36,000	14/11/2018	2,145	1,512	13,897	12%	2%	21.8	2.4	8%
KDH	HOSE	29,700	32,900	14/11/2018	671	1,736	15,050	11%	7%	18.9	2.1	5%
TNG	HNX	21,000	22,705	05/11/2018	175	3,548	15,909	25%	7%	6.4	1.4	20%
TCM	HOSE	29,300	29,986	05/11/2018	241	4,436	32,810	21%	7%	6.8	0.9	10%
VJC	HOSE	115,500	104,300	05/11/2018	5,810	10,727	42,703	46%	18%	12.5	3.9	40%
FPT	HOSE	48,600	57,500	17/10/2018	3,533	5,124	19,748	28%	14%	10.0	2.9	25%
REE	HOSE	31,900	44,300	15/10/2018	1,609	5,190	29,499	19%	11%	7.7	1.3	16%
TCB	HOSE	22,800	33,200	11/10/2018	7,894	2,258	15,417	20%	3%	14.7	2.2	N/A

* Giá mục tiêu chưa điều chỉnh cổ tức sau ngày báo cáo.

** Tỷ lệ cổ tức dự kiến năm 2018 trên mệnh giá.

Bản tin này được cung cấp bởi Phòng phân tích – CTCP chứng khoán Phú Hưng. Tất cả những thông tin đều được thu thập từ các nguồn đáng tin cậy. Tuy nhiên do thị trường chứng khoán còn chịu ảnh hưởng bởi nhiều nhân tố phức tạp và khó dự báo nên quý nhà đầu tư cần tự chịu trách nhiệm về các hoạt động đầu tư của mình.

Đảm bảo phân tích

Mỗi nhân viên phụ trách về phân tích, chiến lược hay nghiên cứu chịu trách nhiệm cho sự chuẩn bị và nội dung của tất cả các phần có trong bản báo cáo nghiên cứu này đảm bảo rằng, tất cả các ý kiến của những người phân tích, chiến lược hay nghiên cứu đều phản ánh trung thực và chính xác ý kiến cá nhân của họ về những vấn đề trong bản báo cáo. Mỗi nhân viên phân tích, chiến lược hay nghiên cứu đảm bảo rằng họ không được hưởng bất cứ khoản chi trả nào trong quá khứ, hiện tại cũng như tương lai liên quan đến các khuyến cáo hay ý kiến thể hiện trong bản báo cáo này.

Định nghĩa xếp loại

Overweight (OW) =cao hơn thị trường nội địa trên 10%

Neutral (N) =bằng thị trường nội địa với tỷ lệ từ +10%~ -10%

Underweight (UW) =thấp hơn thị trường nội địa dưới 10%.

Not Rated (NR) = cổ phiếu không được xếp loại trong Phú Hưng hoặc chưa niêm yết.

Biểu hiện được xác định bằng tổng thu hồi trong 12 tháng (gồm cả cổ tức).

Miễn trách

Thông tin này được tổng hợp từ các nguồn mà chúng tôi cho rằng đáng tin cậy, nhưng chúng tôi không chịu trách nhiệm về sự hoàn chỉnh hay tính chính xác của nó. Đây không phải là bản chào hàng hay sự nài khẩn mua của bất cứ cổ phiếu nào. Chứng khoán Phú Hưng và các chi nhánh và văn phòng và nhân viên của mình có thể có hoặc không có vị trí liên quan đến các cổ phiếu được nhắc tới ở đây. Chứng khoán Phú Hưng (hoặc chi nhánh) đôi khi có thể có đầu tư hoặc các dịch vụ khác hay thu hút đầu tư hoặc các hoạt động kinh doanh khác cho bất kỳ công ty nào được nhắc đến trong báo cáo này. Tất cả các ý kiến và dự đoán có trong báo cáo này được tạo thành từ các đánh giá của chúng tôi vào ngày này và có thể thay đổi không cần báo trước.

© Công ty Cổ phần Chứng khoán Phú Hưng (PHS).

Tòa nhà CR3-03A, Tầng 3, 109 Tôn Dật Tiên, Phường Tân Phú, Quận 7, Tp. HCM

Điện thoại: (84-28) 5 413 5479

Fax: (84-28) 5 413 5472

Customer Service: (84-28) 5 411 8855 Call Center: (84-28) 5 413 5488

E-mail: info@phs.vn / support@phs.vn Web: www.phs.vn

PGD Phú Mỹ Hưng

Tòa nhà CR2-08, 107 Tôn Dật Tiên, P. Tân Phú, Quận 7, Tp. HCM

Điện thoại: (84-28) 5 413 5478

Fax: (84-28) 5 413 5473

Chi nhánh Quận 3

Tầng 2, Tòa nhà Phương Nam, 157 Võ Thị Sáu, Quận 3, Tp. HCM

Điện thoại: (84-28) 3 820 8068

Fax: (84-28) 3 820 8206

Chi Nhánh Thanh Xuân

Tầng 1, Tòa nhà 18T2, Lê Văn Lương, Trung Hòa Nhân Chính, Quận Thanh Xuân, Hà Nội.

Phone: (84-24) 6 250 9999

Fax: (84-24) 6 250 6666

Chi nhánh Tân Bình

Tầng trệt, P. G.4A, Tòa nhà E-Town 2, 364 Cộng Hòa, Phường 13, Quận Tân Bình, Tp.HCM.

Điện thoại: (84-28) 3 813 2401

Fax: (84-28) 3 813 2415

Chi Nhánh Hà Nội

Tầng 3, Tòa nhà Naforimex, 19 Bà Triệu, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội

Phone: (84-24) 3 933 4566

Fax: (84-24) 3 933 4820

Chi nhánh Hải Phòng

Tầng 2, Tòa nhà Eliteco, 18 Trần Hưng Đạo, Quận Hồng Bàng, Hải Phòng

Phone: (84-225) 384 1810

Fax: (84-225) 384 1801

Bản tin này được cung cấp bởi Phòng phân tích – CTCP chứng khoán Phú Hưng. Tất cả những thông tin đều được thu thập từ các nguồn đáng tin cậy. Tuy nhiên do thị trường chứng khoán còn chịu ảnh hưởng bởi nhiều nhân tố phức tạp và khó dự báo nên quý nhà đầu tư cần tự chịu trách nhiệm về các hoạt động đầu tư của mình.